

Văn bản: BUỔI HỌC CUỐI CÙNG
(An-phông-xơ Đô-đê)

I. ĐỌC – HIỂU CHÚ THÍCH

1. Tác giả:

An-phông-xơ Đô-đê (1840 –1897), nhà văn viết truyện ngắn nổi tiếng của Pháp TK XIX.

2. Tác phẩm:

a. Xuất xứ

- Viết về buổi học cuối cùng bằng tiếng Pháp ở một trường làng thuộc vùng An-dát.
- Kể theo ngôi thứ nhất qua lời kể của Phrăng – học trò thầy Ha-men.

b. Thể loại và phương thức biểu đạt

- thể loại: truyện ngắn
- ptbđ: Miêu tả + biểu cảm

II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Nhân vật Phrăng.

a/ Trước buổi học:

- Định trốn học nhưng cưỡng lại được. => chưa chăm, lười học
- Trên đường đến trường: Sau xưởng cưa, lính phổ đang tập. Nhiều người đang đọc cáo thị của nước Đức.
- Quang cảnh ở trường: bình lặng y như một buổi sáng chủ nhật.
- Không khí trong lớp học: lặng ngắt, thầy Ha-men dịu dàng
- => Nhân vật Phrăng cảm thấy ngạc nhiên, khó hiểu.

b/ Trong buổi học:

- Khi biết đây là buổi học cuối cùng: Choáng váng, sửng sờ khi biết đó là buổi học tiếng Pháp cuối cùng.
- Khi thầy gọi đọc bài: Ân hận và tiếc nuối vì đã lười nhác, ham chơi; Xấu hổ vì đã không thuộc bài.
- Khi nghe thầy giảng bài tiếng Pháp: Kinh ngạc vì chưa bao giờ thấy mình hiểu bài đến thế.
- => Chú bé hồn nhiên, chân thật; biết căm thù quân xâm lược; biết yêu lẽ phải; tình yêu tiếng Pháp; trân trọng biết ơn người thầy giáo...

*** Kết thúc buổi học:**

- Phrăng xúc động trước hình ảnh lớn lao, đẹp đẽ, cao cả của thầy Ha-men.
- > Miêu tả diễn biến tâm lý tinh tế, chân thực.
- => Hồn nhiên, chân thật, biết lẽ phải; yêu nước, yêu tiếng nói dân tộc; quý trọng, biết ơn thầy.

2. Thầy giáo Ha -men

* **Trang phục:** Trang trọng: áo sơ-đanh-gót diềm lá sen, mũ bằng lụa thêu ren.

* **Thái độ:** dịu dàng ân cần, nhẹ nhàng với HS; nhiệt tình, say sưa giảng dạy bài học tiếng Pháp.

*** Lời nói:**

- Tình cảm yêu nước sâu đậm, tự hào về tiếng nói của dân tộc mình.

*** Hành động, cử chỉ:**

- Người tái nhợt, nghẹn ngào, không nói hết câu.

-> Đau đớn, nổi xúc động lên tới cực điểm.

- "Nước Pháp muôn năm!"

-> Khẳng định niềm tin vào tương lai tự do, lòng yêu nước sâu sắc

=> Một người thầy đáng kính say mê, yêu trẻ, yêu nghề dạy học và có tấm lòng yêu nước sâu sắc thông qua biểu hiện cụ thể yêu tiếng nói dân tộc.

III. Ghi nhớ/sgk/55

Tiết 91

Tập làm văn: PHƯƠNG PHÁP TẢ NGƯỜI

I. TÌM HIỂU BÀI

1. Phương pháp viết một đoạn văn, bài văn tả người.

a. Ví dụ: SGK

b. Nhận xét

* **Đoạn 1:** Tả dựng Hương Thư - người chèo thuyền vượt thác: khỏe mạnh, oai phong, dũng mãnh, hiền lành.

* **Đoạn 2:** Tả chân dung Cai Tứ: gầy nhỏ, quý quyết, xảo trá.

* **Đoạn 3:** Tả hình ảnh hai người trong keo vật.

- Quắm Đen: trẻ trung, nhanh nhẹn.

Muốn tả người cần:

- Xác định đối tượng: tả chân dung hay tả hành động.

- Quan sát, lựa chọn hình ảnh tiêu biểu.

- Sắp xếp theo một trình tự.

2. Bố cục của một bài văn tả cảnh.

- Mở bài: Từ đầu -> “nổi lên âm ầm”: giới thiệu chung về quang cảnh nơi diễn ra keo vật.

- Thân bài: tiếp theo -> “ngang bụng vậy”: miêu tả chi tiết keo vật.

- Kết bài: còn lại: nêu cảm nghĩ và nhận xét về keo vật.

- Có thể đặt: Đấu vật, keo vật bất ngờ, keo vật thách đấu; Quắm Đen - Cản Ngũ so tài...

II. Ghi nhớ/SGK/61.

Tiết 92

Tập làm văn: LUYỆN NÓI VỀ VĂN MIÊU TẢ

Đề bài: Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, em theo mẹ đến chúc mừng thầy giáo cũ của mẹ, nay đã nghỉ hưu. Em hãy tả lại hình ảnh thầy giáo trong phút giây xúc động gặp lại người học trò của mình sau nhiều năm xa cách.

Dàn ý:

a. Mở bài

-Lí do đến chúc mừng thầy.

b. Thân bài

-Thái độ của thầy khi đón tiếp hai mẹ con(Thầy ra đón tiếp thế nào? Nét mặt thầy hân hoan....)

-Hình dáng ,trang phục,mái tóc nụ cười ,độ tuổi...

-Những cử chỉ,lời nói của thầy đối với mọi người.đặc biệt đối với mẹ và em..

-Những kỉ niệm của mẹ em và mọi người về thầy.

c. Kết bài

Suy nghĩ và tình cảm của em về buổi gặp gỡ.

Dặn dò: HS viết thành bài văn hoàn chỉnh